

NĂM KỶ TỶ NÓI CHUYỆN RẮN

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI PHẬT TỬ

TẾT KỶ TỶ 1989

Hôm nay, sáng ngày Tết Nguyên Đán năm Kỷ Ty, tất cả quý Phật tử gần xa đều về chùa lễ Phật và chúc mừng năm mới. Thế theo phong tục thế gian, chúng tôi cũng nhân đây nói chuyện và chúc Tết quý vị luôn. Thế gian nói năm nay là năm Ty tức là năm con rắn, tôi cũng tùy tục mà nói chuyện đạo lý về con rắn với quý vị.

Vấn đề con rắn trong nhà Phật đã có đề cập tới. Như trong kinh Niết-bàn đức Phật có nói rằng: Có một người nuôi bốn con rắn trong một cái hũ, bốn con rắn này luôn luôn thù địch nhau, cắn xé lẫn nhau. Người chủ nuôi bốn con rắn này có bốn phận phải điều hòa, phải ngăn không cho chúng cắn nhau. Nếu con mạnh hiếp con yếu thì người chủ phải can thiệp làm sao cho chúng hòa với nhau. Khổ thay bốn con rắn không bao giờ hòa với nhau, con này chực hại con kia, con kia chực hại con khác. Vì thế người chủ lúc nào cũng phải đem hết tâm lực trông chừng chúng từng phút từng giây. Nhưng dầu cho người chủ có thật giỏi, thật thông minh, đến một lúc nào đó, chúng cắn nhau kịch liệt rồi mỗi con chạy một nơi... đến đó người chủ hết bốn phận. Quý vị biết câu chuyện này phải không? Bốn con rắn đức Phật dụ cho bốn thứ: đất, nước, gió, lửa. Rắn hổ lửa không ưa rắn nước. Rắn hổ đất không ưa rắn gió, tức thế gian gọi là rắn hổ mây, nó chạy ngược trên đầu cây. Bốn con rắn là rắn độc, chúng không ưa nhau lại bắt chúng ở chung một chỗ nên lúc nào chúng cũng chực cắn nhau. Việc người chủ điều hòa cho bốn con rắn nằm yên trong hũ, quý vị thấy dễ hay khó? Thật là cay đắng trăm phần! Cũng như thế, đức Phật chia thân của chúng ta ra làm bốn đại: chất cứng trong người là đất, chất ướt trong người là nước, động trong người là gió, ấm trong người là lửa. Bốn chất đó lúc nào cũng chực hại nhau, nước kỵ với lửa, gió kỵ với đất. Khi nào nước thắng lửa, quý vị thấy trong người thế nào? Nghe người lạnh phát run. Còn khi nào lửa thắng nước, quý vị thấy trong người ra sao? Nó nóng, nó nhức đầu, khó chịu. Như vậy khi nóng phải làm sao để điều hòa? Tìm thứ gì mát uống cho giảm nhiệt độ, hạ lửa xuống cho quân bình với nước. Khi nước nhiều, lửa thiếu lại phải tìm thứ gì nóng uống vào để nâng lửa lên, hạ nước xuống cho quân bình. Khi gió mạnh quá, đất chịu không nổi, vì gió thổi đất rung rinh nên ê mình, lúc đó phải làm sao? Quý vị làm thường lắm! Bắt cạo gió phải không? Cạo gió một lát mình bầm hết, gió bớt, đất quân bình trở lại nên hết đau. Bốn chất đất, nước, gió, lửa cứ công kích nhau luôn, chúng ta lại là người chủ điều hòa chúng thì quý vị thấy có nhọc không? Quý vị thấy cả ngày chúng ta làm việc này, việc kia... nhưng đều chú ý đến bốn đại, xem hôm

ngày mình lạnh hay nóng, hôm nay mình có bị gió hay không có gió... nghĩa là vừa thấy trong người có gì lạ là chuẩn bị mời thầy thuốc hoặc gọi người này, người kia đánh gió liền. Như vậy từ khi bắt đầu hiểu biết cho đến ngày chết, việc làm của chúng ta chỉ là điều hòa bốn đại thôi!

Ông chủ điều hòa bốn con rắn kia nhọc nhằn từ ngày này qua tháng nọ để điều hòa chúng, nhưng rốt cuộc ông chủ có điều nổi không? Vì chúng thù nhau nên đến một lúc nào, điều hòa không nổi, chúng cắn nhau kịch liệt rồi chạy tứ tán, và khi đó ông chủ hết việc. Cũng thế, đất, nước, gió, lửa công kích nhau đến một hôm nào đó, một thứ mạnh quá, chúng ta điều không nổi thì lúc đó chúng ta rã ra, mỗi thứ một nơi. Khi ấy chúng ta ra sao? - Chúng ta chết! Như vậy xét thật kỹ cuộc sống của chúng ta từ khi chúng ta bắt đầu khôn ngoan một chút cho đến lúc già, suốt quãng đời đó, kiểm điểm lại chúng ta thấy là một điều đáng buồn phải không? Nghĩa là suốt đời chúng ta cố gắng lo cho có thứ này, thứ kia, chúng ta làm việc này việc khác... cũng đều nhằm bồi dưỡng cho tứ đại. Thờ là bồi dưỡng cho gió, uống là bồi dưỡng cho nước, ăn là bồi dưỡng cho nước, ăn là bồi dưỡng cho đất. Khi uống lựa chất nóng uống vào là bồi dưỡng cho lửa, khi ăn lựa những chất ấm ăn vào cũng là bồi dưỡng cho lửa. Thế thì cả ngày chúng ta làm gì? Thờ, ăn, uống, cả ngày làm bao nhiêu việc đó. Nếu khi nào cổ như có gì ngăn, hơi thở không thông thì phải kiếm thầy làm cho nó thông; nếu khi nào ăn uống thiếu chất nóng thì sanh ra bệnh lạnh, nếu thiếu chất mát thì sanh ra bệnh nóng, cứ phải lo bồi dưỡng cho đất nước gió lửa quân bình. Kiểm điểm lại hàng ngày chúng ta sống để làm gì? Để bồi dưỡng cho tứ đại, nhưng bồi dưỡng có xong không? Quý vị thử trả lời xem. Bồi dưỡng đến một thời gian nào đó chúng cũng phải rã, cũng phải tan nát. Chúng ta làm việc này giống như người điều hòa bốn con rắn vậy. Thế nên ngày xưa, một Thiên sư Việt Nam, Thiên sư Đại Xá có làm bài kệ về bốn con rắn như thế này:

Tứ xà đồng khiếp bản lai không,

Ngũ uẩn sơn cao diệc bất tông,

Chân tánh linh minh vô quái ngại,

Niết-bàn, sanh tử nhậm già lung.

Dịch:

Bốn rắn chung rương trước giờ không,

Núi cao năm uẩn đâu chủ ông?

Chân tánh sáng ngời không chướng ngại,

Niết-bàn sanh tử mặc che lòng.

Qua bài kệ này chúng ta thấy ngài Đại Xá căn cứ trong kinh Niết-bàn nói về bốn con rắn. Bốn con rắn đó ở chung trong một cái rương hay là một cái chậu. Bốn con rắn, trước khi bỏ vào chậu, chúng có ở tại chậu chưa? - Chưa, vì mới đem bỏ vào; nhưng khi ở trong chậu rồi chúng nó lại công kích, phá phách lẫn nhau. Đây là nói khi tứ đại chung hợp, chung hợp trong sự chống nghịch nhau. Đến câu thứ hai Ngài nói: “Núi cao năm uẩn đâu chủ ông?” Thân năm uẩn là cộng cả sắc và thọ, tưởng, hành, thức, tức là vật chất và tinh thần. Không có ai biết trong năm uẩn cái gì là ông chủ, nhưng thật ra trong năm uẩn này vẫn có ông chủ. Ông chủ đó là gì? “Chân tánh sáng ngời không chướng ngại”, nghĩa là ngay nơi mỗi người chúng ta đều có cái chân tánh, chân tánh đó gọi là ông chủ, chân tánh đó lúc nào cũng trong, cũng sáng, không có gì chướng ngại nó. “Niết-bàn sanh tử mặc che lộng”, dù cho có Niết-bàn dù cho có sanh tử, nhưng đối với chân tánh đó không có dính dáng, không có trở ngại gì cả. Như vậy qua bài kệ này, chúng ta thấy rõ ngài Đại Xá nêu lên hai việc: thứ nhất là nói bốn con rắn ở chung, thứ hai là nói thân năm uẩn vô chủ. Tuy nhiên trong cái vô chủ đó, nếu chúng ta sáng suốt, chúng ta sẽ tìm ra được cái chân thật, cái chân thật đó là chân tánh, cái chân thật đó không bị trở ngại, đối với sanh tử và Niết-bàn. Như vậy từ chỗ vô nghĩa, nếu khéo, chúng ta biến nó thành hết sức có nghĩa. Như tôi vừa nói chúng ta cả đời lo bồi dưỡng bốn con rắn, điều hòa bốn con rắn, nhưng cuối cùng rồi chúng cũng không thể ở chung được, và khi chúng tách nhau ra, chúng ta thấy công mình lo lắng từ đầu đến cuối chỉ là công dã tràng. Quý vị thấy trên nhân gian này, giỏi như các thầy thuốc, họ biết được những gì thay đổi trong người họ nên họ gìn giữ, họ bồi dưỡng cho thân họ không bệnh hoạn, nhưng rốt cuộc các ông thầy thuốc cũng chết. Cả các thầy thuốc cũng phải chết thì người nào giữ được không chết? Nếu cả đời chỉ lo cho thân tứ đại, săn sóc nó nhưng cuối cùng không giữ được nó thì mới thấy công của mình thật là công dã tràng. Thế nên người thông minh sáng suốt phải thấy được điều đó, khi mình lo cho thân này, mình vẫn tìm được cái gì chân thật hơn, cao siêu hơn, như vậy mới khỏi luống uổng công mình. Đây là chúng tôi nói cho quý vị thấy điều chủ yếu trong cuộc sống. Vì thế vua Trần Thái Tông có làm bài kệ “Tứ Sơn Khả Hại”:

Tứ sơn thiên bích vạn thanh tùng,
Liễu đặc đồ lô nhất thiết không,
Hỉ đặc lưu nhi tam cước tại
Mạch kỳ đã sấn thượng cao phong.

Dịch:

Bốn núi ngàn tường muôn bụi rậm,
Tĩnh ra mới biết thấy đều không

Mừng nay có được lừa ba cẳng,

Sấn ngược đường lên đỉnh tuyết cùng.

Bốn núi là chỉ cho tứ đại: đất, nước, gió, lửa. Khi chúng tụ hội rồi thì mật mù giống như là rừng rậm kín mít như là tường vách vậy. Nhưng “Tĩnh ra mới biết thấy đều không”, khi tĩnh rồi mới thấy tứ đại không thật. Khi biết tứ đại không thật rồi mình mới được điều đặc biệt. Ở đây Ngài diễn tả: “Mừng nay có được lừa ba cẳng”, con lừa có mấy chân? Lừa bốn chân, nhưng Ngài được con lừa ba cẳng. Con lừa ba cẳng đó “Sấn ngược đường lên đỉnh tuyết cùng” tức là Ngài cỡi nó chạy tuốt lên trên đỉnh tốt cùng của ngọn núi. Đây là lối nói bóng gió của nhà Thiền. Thân tứ đại này do bốn thứ hòa hợp, khi tứ đại hòa hợp, vì thấy nó rõ ràng cụ thể, sờ mó được nên chúng ta tưởng nó là thật giống như là tường vách, là bụi rậm. Nhưng khi dùng trí tuệ quán xét đến cùng thì thấy nó là không thật, chỉ là giả tướng duyên hợp thôi. Tuy nhiên chính trong cái giả tướng đó, trong cái không thật đó lại còn có cái chân thật ngoài cái bình thường. Bình thường người ta nói lừa bốn chân, nhưng đây Ngài nói lừa ba cẳng nghĩa là cái phi thường ở sẵn trong cái tầm thường. Và chính cái phi thường đó, khi chúng ta nắm được rồi, chúng ta mới vượt lên, mới thoát khỏi cái khổ của tứ đại, mới vượt khỏi sự tiêu mòn biến hoại của tứ đại, vì thế Ngài nói là lên được đỉnh tuyết cùng.

Tóm lại trên đường tu, nếu chúng ta biết rõ thân tứ đại không thật, chúng ta mới có thể vượt lên, mới có thể thoát khỏi nó. Trái lại, nếu nghĩ tứ đại là thật, cả ngày cặm cụi lo bồi dưỡng cho nó được đầy đủ, rốt cuộc công lo lắng của mình chỉ là công dã tràng. Đây là điều mà trong đạo luôn luôn nhắc nhở để chúng ta tránh những việc làm tổn công vô ích, không đem lại kết quả. Nói thế không có nghĩa là chúng ta bỏ nó hay là hủy hoại nó, chúng ta phải nuôi nó trong lẽ bình thường, đừng quá trọng cũng đừng quá khinh, để chúng ta mượn nó mà tìm ra cái chân thật ngay trong nó. Thế nên ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ có nói bài “Đốn Tĩnh”.

Đoạn tri không hữu bất tương soa,

Sanh tử nguyên tòng nhất phái ba.

Tạc dạ nguyệt minh kim dạ nguyệt,

Tân niên hoa phát cổ niên hoa,

Tam sanh thúc hốt chân phong chúc,

Cửu giới tuần hoàn thị nghị ma,

Hoặc vấn như hà vi cứu kính,

Ma-ha Bát-nhã tát-bà-ha.

Dịch:

Chợt Tỉnh

Chớ rằng không có khác nhau xa,
Sống chết cùng chung mạch nước mà.
Năm cũ hoa cười, hoa năm mới,
Đêm này nguyệt sáng, nguyệt đêm qua.
Ba sanh chớp nhoáng lẩn phong chúc,
Chín cõi xoay vần bóng nghị ma.
Ví hỏi rằng sao là cứu cánh,
Ma-ha Bát-nhã tát-bà-ha.

(Trúc Thiên)

Bài kệ Đốn Tỉnh này nói về điều gì? Ngài muốn chỉ: đừng nghĩ rằng “sanh tử” cũng như “có không” khác nhau. Chính “sanh tử”, “có không” cùng chung một loại, cũng như là cùng chung một mạch nước. Tại sao? Nếu hiểu được lý luân hồi qui vị sẽ thấy. Khi chúng ta tử đó là nhân của sanh. Khi chúng ta sanh đó là nhân của tử, do có sanh nên phải có tử, do có tử nên phải có sanh. Sanh và tử thấy như là hai việc khác nhau nhưng cả hai cùng là một mạch, cái này làm nhân cho cái kia, vậy thì hai cái không khác mà là cùng nguồn. Đây hình ảnh Ngài dụ rất đẹp: “Năm cũ hoa cười, hoa năm mới, Đêm này nguyệt sáng nguyệt đêm qua.”

Nghĩa là hoa cười hay hoa nở của năm ngoái tức là của ngày hôm qua, là đóa hoa nở của ngày hôm qua. Sáng hôm qua chúng ta thấy những nụ mai chớm nở, sáng ngày nay là năm khác thì chúng ta thấy các nụ hoa nở tròn, như vậy đóa hoa nở tròn hôm nay là từ nụ hoa chớm nở của hôm qua. Hôm qua và ngày nay tuy nói năm cũ và năm mới nhưng hôm nay đâu có rời hôm qua. Cũng như thế, đêm rằm trăng sáng, đến đêm mười sáu trăng cũng sáng. Trăng đêm rằm và trăng đêm mười sáu như là hai trăng nhưng phải hai không? Như vậy trên ngôn ngữ chúng ta thấy như hai cái khác biệt nhưng trên thật tế hai cái liên hệ nhau, chớ không tách rời nhau.

“Ba sanh chớp nhoáng lẩn phong chúc.”
Chữ phong chúc có hơi khó hiểu. Phong là gió, chúc là cây đuốc thường chúng ta hay nói đèn treo trước gió, hay là cây đèn cây cắm ra ngoài gió. Đèn trước gió thì thế nào? Dễ tắt lắm! Ba sanh là chỉ cho kiếp sống của con người, nó nhanh như là cây đèn cây để trước gió, làn gió thổi mạnh qua nó tắt liền, không ai giữ được. Trong khi đang sống, cuộc

sống của chúng ta tưởng như là vững lắm, thật lắm, nhưng một cái sơ sẩy, một luồng gió độc có thể làm hoại nó ngay, không ai lường trước được, nên Ngài diễn tả nó giống như là ngọn đèn treo trước gió hay là cây đèn cây ở trước làn gió mạnh, không có gì bảo đảm.

“Chín cõi xoay vần bóng nghị ma”, nghị là con kiến. Thường thường quý vị thấy con kiến bò trên miệng chén, nếu nó cứ bò vòng theo chiều đó thì chừng nào ra khỏi? Cứ bò vòng vòng, rồi cuộc rồi cũng trở lại điểm đầu. Nếu nó muốn ra khỏi thì phải bò xuống chớ nếu cứ bò theo chiều vòng đó mãi thì dù cho bò một ngày, hai ngày cũng chỉ chừng ấy thôi, cứ loanh quanh trên miệng chén. Cũng thế nếu chúng ta cứ mê chấp thân này là thật, cảnh này thật, chúng ta phải bị xoay vần trong lục đạo luân hồi, hay là trong cửu đạo luân hồi giống như con kiến bò trên miệng chén, cứ đảo qua đảo lại không biết ngày nào ra khỏi. Nay muốn thoát ra phải làm sao? “Ví hỏi rằng sao là cứu cánh”: làm sao được chỗ cứu kính thoát ra khỏi vòng lẩn quẩn đó? Ngài nói “Ma-ha Bát-nhã tát-bà-ha”, nghĩa là phải trở về cái trí tuệ lớn lao chưa bao giờ bị kẹt trong vòng phân biệt sanh diệt. Ma-ha là lớn, Bát-nhã là trí tuệ, tát-bà-ha là chỉ cho tiếng trùng lại ma-ha-tát-đỏa tức là chỉ cho trí tuệ của Bồ-tát. Trí tuệ rộng lớn của Bồ-tát là trí tuệ đưa chúng ta đến chỗ cứu kính, thoát ra khỏi vòng lẩn quẩn trong chín cõi, nó bền bỉ, không dễ bị thổi tắt như ngọn đèn trước gió.

Tóm lại qua bài kệ này, ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ muốn nhắc nhở chúng ta rằng: Ở thế gian, người ta mừng khi sống và sợ khi chết, ngày sanh thì ăn mừng, ngày chết là ngày giỗ, đó là ngày buồn, ngày húy kỵ vì nói tới đó thì buồn và kiêng lắm. Nhưng thật ra, nếu còn trong vòng luân hồi thì sống chết, chỉ là nhân và quả, cả hai hỗ tương nhau, không tách rời được, không riêng có sống mà không chết, không riêng có chết mà không sống, cả hai cùng chung một mạch. Lại nữa thân này quá tầm thường, tạm bợ, ngắn ngủi nên chúng ta đừng nghĩ rằng mình sẽ sống lâu, chúng ta phải nhớ rằng thân này mỏng manh lắm, ngày nào chúng ta còn sống, chúng ta phải làm những gì hay, tốt để lợi cho mình, lợi người, chớ đừng quá nuông chiều giữ gìn nó, rồi cuộc không giữ được thì thật là uổng công. Nếu không khéo tu chúng ta phải bị luân hồi trong chín cõi như con kiến bò trên miệng chén, bò mãi mà không ra khỏi, thật là một vòng tròn nhọc nhằn vô ích! Thế nên mỗi người phải sớm thức tỉnh, làm sao mở mang được trí tuệ cao cả của Phật, Bồ-tát, để thoát khỏi vòng lẩn quẩn trong chín cõi.

Thật thế nếu trọn cuộc đời chúng ta chỉ lo ăn ngon, mặc đẹp, sống vui, cuối cùng rồi chết thì có gì cao thượng đâu? Trái lại nếu chúng ta tìm được, thấy được cái gì cao cả hơn ngay trong tứ đại chống đối thù nghịch này, khi ấy chúng ta mới

có một hướng vươn lên, như tôi vừa nói: Được con lừa ba cẳng mới vươn lên được tận trên đỉnh núi tuyết cùng. Vì lẽ đó, tất cả mọi người, nhất là Phật tử chúng ta, là những người quyết chí tiến lên, không để dục lạc thế gian lôi cuốn, nhận chìm trong dòng sanh tử, trong cuộc sống điều hòa tứ đại này, chúng ta phải khéo tìm ra cái gì cao thượng hơn, cái gì siêu thoát hơn để không phải khổ đau khi mất thân này. Chiếu thân tạm bợ mong manh như đèn trước gió, dù cố gắng gìn giữ cũng chỉ là công dã tràng! Đó là điều chúng tôi muốn nhắc tất cả quý Phật tử trong năm mới này. Nay quý Phật tử là những người đã biết tu tỉnh, biết kính trọng Tam Bảo, biết hướng về con đường giác ngộ giải thoát thì phải ngay nơi bốn con rấn của mình, tìm thấy được cái chân thật vì đó là cửa để chúng ta tiến đến giác ngộ giải thoát. Đã xưng là Phật tử chúng ta không thể suốt đời chỉ lo nuôi nấng gìn giữ, điều hòa bốn con rấn cho đến ngày cuối cùng mạnh con nào con nấy chạy, đó là việc phí công vô ích.

Để kết luận lại, hôm nay là ngày đầu năm Kỷ Ty, tất cả quý Phật tử đã có tâm mến đạo, nhân ngày Tết Nguyên Đán, đến chùa lễ Phật, thăm quý thầy, đó là điều rất tốt. Nhưng quý Phật tử chỉ lễ Phật, thăm quý thầy là chưa đủ, quý Phật tử còn phải thức tỉnh. Quý thầy không thể cứu được Phật tử nếu quý Phật tử vẫn còn mê, chỉ biết có thân tứ đại. Quý Phật tử phải ráng thức tỉnh, biết ngay trong thân tứ đại còn có cái bất sanh bất diệt. Nếu tỉnh, nếu nhận ra được cái đó thì sự có mặt của chúng ta ở thế gian này mới không phí, mới không uổng. Trái lại, nếu chúng ta không thấy được cái đó thì thật là uổng đi một kiếp vì không tìm được cái gì siêu thoát. Nhân đây tôi chúc Tết cho tất cả quý Phật tử có mặt và vắng mặt: Mong rằng trong năm mới này, Tam Bảo sẽ gia hộ cho tất cả quý Phật tử, bản thân quý Phật tử được nhiều điều an vui, gia đình được hòa thuận, tin yêu, đối với xã hội, mọi việc đều vẹn đủ, và đối với việc tu hành thì năm nay quý Phật tử sẽ tinh tấn nhiều hơn năm trước. Đó là lời chúc lành và niềm mong mỏi của chúng tôi.

NAM-MÔ BỒN SƯ THÍCH-CA MÃU-NI PHẬT.

